

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ V
TỈNH P**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 132/2024/HSST
Ngày 27 - 11 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ V, TỈNH P**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị H

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Đình Đ - Giáo viên nghỉ hưu.

Ông Đỗ M - Giáo viên nghỉ hưu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phùng Thị Hoàng Q - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh P.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh P tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thanh V - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh P xét xử kín vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 130/2024/TLST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 142/2024/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Xuân T**, sinh ngày 04/5/1989 tại huyện H, tỉnh T; Nơi cư trú: Thôn 1, xã H, huyện H, tỉnh T; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Lê Xuân T và bà Vũ Thị T; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị giữ trong trường hợp khẩn cấp ngày 02/6/2024 đến ngày 08/6/2024, chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố V, tỉnh P. (Có mặt).

- Bị hại: Cháu Nguyễn Ngọc A, sinh ngày 16/9/2010.

- Người đại diện theo pháp luật của bị hại: Ông Nguyễn Quyết Th, sinh năm 1982 (là bố đẻ của cháu Nguyễn N)

Đều có địa chỉ: Tổ 8A, phố Hồng Hà, phường T, thành phố V, tỉnh P. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại: Bà Đinh Thị H - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh P. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng đầu tháng 5/2024, thông qua ứng dụng hẹn hò LYPMATCH, Lê Xuân T quen biết với cháu Nguyễn N, sinh ngày 16/09/2010. Sau đó, T và cháu N kết bạn qua mạng xã hội Facebook với nhau. T sử dụng tài khoản Facebook "Tr Gia Bảo" kết bạn với tài khoản tên "Khanh Linh" của cháu N, cả hai hẹn gặp nhau tại thành phố V, tỉnh P; N gửi vị trí định vị nhà của mình cho T.

Khoảng 16 giờ ngày 31/5/2024, T một mình điều khiển xe mô tô BKS: 36B6-752.81 (là xe mô tô của T) đi từ tỉnh T đến thành phố V, tỉnh P. Khi đến thành phố V, T thuê phòng số 304 nhà nghỉ MERMAID thuộc phường T, thành phố V, tỉnh P để ở (Nhà nghỉ MERMAID do chị Nguyễn Thị Việt Hà, sinh năm 1977, HKTT: Phố Minh Hà, phường T, thành phố V, tỉnh P là chủ hộ đăng ký kinh doanh và cho bà Đỗ Thị X, sinh năm 1952, HKTT: Phố Sông Thao, phường T, thành phố V, tỉnh P là mẹ chồng chị Hà quản lý). T nhắn tin qua Facebook hẹn N đi chơi. Đến khoảng 20 giờ ngày 31/5/2024, T điều khiển xe mô tô đến đầu ngõ nhà N đón, chờ N đi chơi xung quanh thành phố V, sau đó cả hai thống nhất về nhà nghỉ MERMAID ngủ. T đưa N lên phòng 304 nhà nghỉ MERMAID, ngồi uống nước rồi T đi tắm và chỉ quần khăn trên người. Khi T đi ra thấy N đã nằm trên giường, cả hai ôm, hôn nhau; T dùng tay sờ ngực và bộ phận sinh dục bên ngoài quần áo của N. Sau đó T cởi toàn bộ quần, áo của N, cả hai tiếp tục nằm ôm hôn nhau, T dùng tay sờ ngực và sờ dần xuống bụng và âm đạo của N, rồi tiếp tục cho ngón tay vào trong âm đạo của N khoảng 03 đến 05 phút thì dừng lại. T ngồi dậy, dùng dương vật của mình quyết xung quanh bờ mép bên ngoài âm đạo, đưa dương vật vào bên trong âm đạo nhưng do N khép chân lại nên chỉ đưa được một phần đầu dương vật vào trong âm đạo của N (khoảng 01cm đến 02cm). Sau đó, dương vật của T bị tụt ra ngoài âm đạo của N. T bảo N dùng tay và miệng kích thích dương vật cho T và N làm theo hướng dẫn của T khoảng 01 đến 02 phút thì dừng lại. Sau đó, cả hai tiếp tục nằm ôm, hôn, khi T tiếp tục định đưa dương vật vào âm đạo của N nhưng do A khép chân lại nên không đưa vào sâu trong âm đạo được. T dùng dương vật miết xung quanh người N, dùng tay móc vào âm đạo của N, N dùng tay vuốt lên vuốt xuống dương vật của T được khoảng 04 đến 05 phút thì T xuất tinh vào rốn và xung quanh mép ngoài âm đạo của N. Sau đó, cả hai đi tắm, mặc quần áo và T chở N về nhà, còn T quay lại nhà nghỉ ngủ.

Khoảng 19 giờ 30 phút, ngày 01/6/2024, T tiếp tục đến nhà N đón và chở N đi chơi. Sau đó, khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, T chở N về nhà nghỉ MERMAID, lên phòng 304, tại đây, cả hai ăn, uống cùng nhau rồi T cho N uống một viên thuốc tránh thai (thuốc tránh thai T mua tại một hiệu thuốc không nhớ tên và địa chỉ trên đường T đi từ tỉnh T đến thành phố V). Sau đó, T đi tắm, khi đi ra thì N đã nằm trên giường, T không mặc quần áo mà lên giường nằm ôm, hôn N. T cởi áo N, sờ ngực, khi định cởi quần thì N bảo đang đến ngày kinh nguyệt. Cả hai tiếp tục ôm, hôn, sau đó T bảo N không cho quan hệ tình dục thì dùng miệng và tay kích thích dương vật cho T, N làm theo. Khoảng 05 phút sau, T dùng dương vật miết trên ngực và bụng,

xuất tinh lên ngực N. Cả hai tự mặc quần áo rồi T đưa N về nhà, còn T quay lại nhà nghỉ ngủ.

Khoảng 08 giờ 30 phút, ngày 02/06/2024, T tiếp tục đến đầu ngõ nhà N đón và đưa N đi ăn sáng, trên đường đi N bảo đã ăn rồi, T hỏi đi đâu để chở đi thì N bảo vào nhà nghỉ ôm nhau ngủ. Sau đó, T chở N đến nhà nghỉ MERMAID, lên phòng 304. Khi vào phòng, T tự cởi hết quần áo ra chỉ quần một chiếc khăn ở bụng, N tự nằm trên giường. T và N ôm hôn nhau được khoảng được một phút thì T cởi áo bên ngoài và áo lót của N ra, sau đó T tiếp tục ôm, hôn và dùng cả hai tay sờ ngực của N, khoảng 03 đến 04 phút thì T ngồi dậy cởi váy, quần lót của N, dùng tay phải sờ và móc vào bên trong âm đạo của N. N đến ngày kinh nguyệt nên đẩy tay ra thì T không móc nữa. Sau đó, T thấy tay có màu vàng đỏ, biết N có kinh nguyệt nhưng T vẫn dùng dương vật của mình cho vào âm đạo của N để quan hệ tình dục nhưng chỉ cho được một phần dương vật vào bên trong âm đạo của N (khoảng 01cm đến 02cm) do N bị đau nên đã khép chân vào và N đẩy người T ra nên dương vật của T bị trượt ra khỏi âm đạo của N. Lúc này, T dùng dương vật của mình quyết và miết xung quanh mép ngoài âm đạo của N. Một lúc sau, T bảo N "không chơi được thì sóc với bú cho anh", sau đó N dùng tay cầm dương vật kích thích cho T khoảng 05 đến 10 phút thì T xuất tinh trong miệng N. Sau đó, cả hai nằm ôm nhau khoảng 10 phút thì dậy mặc quần áo, T đưa N về nhà, còn T quay lại nhà nghỉ ngủ.

Ngày 02/6/2024, anh Nguyễn Quyết Thắng, sinh năm 1982, HKTT: Phố Hồng Hà, phường T, thành phố V, tỉnh P đến trình báo sự việc trên với Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố V.

Ngày 02/6/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố V ra Quyết định trưng cầu giám định tổn thương bộ phận sinh dục của cháu Nguyễn N, tìm xác tinh trùng trong âm đạo của cháu Nguyễn N, tỷ lệ phần trăm tổn thương bộ phận sinh dục của cháu Nguyễn N. Tại bản Kết luận giám định xâm hại tình dục ở trẻ em số: 19/KLTDTE/TTPY ngày 03/6/2024 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế tỉnh P kết luận:

“- Tổn thương bộ phận sinh dục của cháu Nguyễn N là: Màng trinh rách mới ở vị trí 03 giờ, 09 giờ.

- Không tìm thấy tinh trùng và xác tinh trùng trong dịch xung quanh âm hộ, âm đạo của cháu Nguyễn N.

- Tỷ lệ phần trăm tổn thương rách màng trinh của cháu Nguyễn N trong Thông tư số: 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế không có mục xếp tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể.”

Ngày 03/6/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố V ra Quyết định trưng cầu giám định bộ phận sinh dục của Lê Xuân T có phát triển bình thường không? T có khả năng quan hệ tình dục không? Lê Xuân T có bị nhiễm HIV không? Tại bản Kết luận giám định khả năng tình dục nam số: 21/KLKNTD/TTPY ngày 05/06/2024 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế tỉnh P kết luận:

“- *Bộ phận sinh dục của anh Lê Xuân T đầy đủ bộ phận, phát triển bình thường, không có dấu vết tổn thương, đủ điều kiện để thực hiện giao hợp khi dương vật cương cứng.*

- *Anh Lê Xuân T không bị nhiễm virus HIV.*”

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ của T: 01 (Một) điện thoại di động, nhãn hiệu SAMSUNG, màu đen, số IMEI: 356835/25/761966/7; 01 (Một) xe mô tô BKS: 36B6-752.81, nhãn hiệu YAMAHA, số loại SIRIUS, màu: Đen xám, số máy: E3 T6E370385, số khung: 1710JY252879; 01 (Một) chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số: 378795, mang tên: Lê Xuân T, địa chỉ: Thôn 01, H, Hoàng Hóa, Thanh Hóa, biển số đăng ký: 36B6-752.81 do Phòng Cảnh sát giao thông - Công an tỉnh T cấp ngày 31/10/2018.

Ngày 06/6/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố V kiểm tra điện thoại thu giữ của T: Kiểm tra ứng dụng Zalo và tin nhắn không có dữ liệu tin nhắn, hình ảnh. Kiểm tra ứng dụng Messenger phát hiện 01 đoạn tin nhắn từ ngày 14/5/2024 đến ngày 02/6/2024 giữa tài khoản "Tr Gia Bảo" với tài khoản "Khanh Linh", đây là đoạn tin nhắn trao đổi, hẹn hò giữa T và cháu N.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố V đã xác minh, quá trình N cùng T đến nhà nghỉ MERMAID để quan hệ tình dục thì N hoàn toàn tự nguyện, không bị T ép buộc.

Quá trình điều tra xác định: Theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số: 585/2016/QĐST-HNGĐ ngày 26/12/2016 của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh P Quyết định: Giao con chung là cháu Nguyễn N cho anh Nguyễn Quyết Thắng trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi cháu N thành niên, vì vậy anh Nguyễn Quyết Thắng - bố đẻ của cháu Nguyễn N sẽ giải quyết toàn bộ công việc liên quan đến vụ án trên cùng với cháu N.

Quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và ăn năn, hối cải đối với hành vi do mình thực hiện; Gia đình T đã thay mặt T, dùng tiền tiết kiệm của T để bồi thường cho cháu N số tiền 30.000.000đ. (*Ba mươi triệu đồng*). Anh Nguyễn Quyết Thắng đã có đơn xin giảm hình phạt cho T.

Nguyên nhân, điều kiện, động cơ mục đích dẫn đến hành vi phạm tội: Do nhu cầu ham muốn về tình dục nên bị cáo Lê Xuân T đã quan hệ tình dục với cháu Nguyễn N để thỏa mãn nhu cầu sinh lý.

Về điều kiện kinh tế của bị cáo: Qua xác minh, Cơ quan điều tra xác định Lê Xuân T có 01 xe mô tô và 01 điện thoại bị thu giữ, ngoài ra, bị cáo không có tài sản gì khác.

Tại Cáo trạng số: 133/CT-VKS-VT ngày 24 tháng 10 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh P đã truy tố bị cáo Lê Xuân T về tội “*Giao cấu hoặc thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi*” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 145 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh P vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Xuân T phạm tội “Giao cấu hoặc thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”; Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 145, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Xuân T từ 15 (*Mười lăm*) tháng tù đến 18 (*Mười tám*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/6/2024.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu SAMSUNG, màu đen, số IMEI: 356835/25/761966/7 của bị cáo dùng để liên lạc với cháu Nguyễn N thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước là phù hợp.

+ 01 (một) xe mô tô BKS: 36B6-752.81, nhãn hiệu YAMAHA, số loại SIRIUS, màu: Đen xám, số máy: E3 T6E370385, số khung: 1710JY252879; 01 (một) chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số: 378795, mang tên: Lê Xuân T, địa chỉ: Thôn 1, H, Hoàng Hóa, Thanh Hóa, biển số đăng ký: 36B6-752.81 do Phòng Cảnh sát giao thông - Công an tỉnh T cấp ngày 31/10/2018 của Lê Xuân T là phương tiện để bị cáo đi lại hàng ngày nên được trả lại cho bị cáo là phù hợp.

- Về trách nhiệm dân sự: Xác nhận bị cáo Lê Xuân T đã tự nguyện bồi thường cho bị hại Nguyễn N số tiền 30.000.000đ (*Ba mươi triệu đồng*). Ông Nguyễn Quyết Thắng là bố đẻ của bị hại xác nhận đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm khoản tiền nào khác.

- Những nội dung khác: Đối với nhà nghỉ MERMAID cho Lê Xuân T thuê phòng không thực hiện thông báo lưu trú đã vi phạm điểm đ, khoản 2, điều 9 Nghị định: 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố V chuyển hồ sơ đến Công an thành phố V xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

- Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

* Trợ giúp viên pháp lý nhất trí với nội dung bản Cáo trạng cũng như quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố V về hành vi phạm tội đối với bị cáo Lê Xuân T và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử bị cáo Lê Xuân T theo đúng quy định của pháp luật với một mức án hợp lý, thể hiện được tính nghiêm minh của pháp luật, có đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo. Tuy nhiên, cũng kính mong Hội đồng xét xử cân nhắc đến sự khoan hồng của pháp luật cho bị cáo một cơ hội để sửa chữa sai lầm, khuyết điểm để bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an thành phố V, tỉnh P, Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh P, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung.

[2.1]. Đánh giá các chứng cứ buộc tội đối với bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lê Xuân T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau: Do có mối quan hệ yêu đương thông qua mạng xã hội nên ngày 31/5/2024 Lê Xuân T đã đến thành phố V, tỉnh P thuê phòng 304 của nhà nghỉ MERMAID thuộc phố Sông Thao, phường T, thành phố V, tỉnh P để chơi và hẹn hò với cháu Nguyễn N. Tại đây, trong các ngày từ 31/5/2024 đến ngày 02/6/2024, Lê Xuân T (35 tuổi) đã thực hiện hành vi giao cấu và thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác 03 (ba) lần với cháu Nguyễn N, sinh ngày 16/9/2010 (tại thời điểm giao cấu cháu Nguyễn N 13 tuổi 08 tháng 15 ngày). Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với thời gian, địa điểm nơi xảy ra tội phạm, phù hợp với lời khai của bị hại và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở và căn cứ pháp lý kết luận bị cáo Lê Xuân T đã phạm tội “Giao cấu hoặc thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 145 Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh P truy tố là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 145 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào đủ 18 tuổi trở lên mà giao cấu hoặc thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi, nếu không thuộc trường hợp quy định tại Điều 142 và Điều 144 Bộ luật này, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

a) Phạm tội 02 lần trở lên; ... ”

[2.2]. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi dân sự và đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo thực hiện hành vi quan hệ tình dục với cháu Nguyễn N khi đó cháu Anh mới 13 tuổi 08 tháng 15 ngày, đáng lẽ bị cáo phải nhận thức được hành vi quan hệ tình dục với người dưới 16 tuổi là vi phạm pháp luật dù có được người đó đồng ý nhưng bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp.

[2.3]. Đánh giá tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi của Lê Xuân T đã xâm phạm đến sự phát triển bình thường về thể chất và sinh lý của trẻ em được pháp luật bảo vệ và gây ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội, gây bức xúc trong dư luận

quần chúng nhân dân và ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, vì vậy cần phải xử lý bị cáo thật nghiêm trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[2.4]. Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự nên không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo còn tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền 30.000.000đ (*Ba mươi triệu đồng*) nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo còn được ông Nguyễn Quyết Thắng là bố đẻ của bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Với nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như trên, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc cho bị cáo một mức hình phạt phù hợp với tính chất mức độ hành vi phạm tội để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm và cải tạo để trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4]. Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu SAMSUNG, màu đen, số IMEI: 356835/25/761966/7 của bị cáo dùng để liên lạc với cháu N thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước là phù hợp.

- 01 (một) xe mô tô BKS: 36B6-752.81, nhãn hiệu YAMAHA, số loại SIRIUS, màu: Đen xám, số máy: E3 T6E370385, số khung: 1710JY252879; 01 (một) chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số: 378795, mang tên: Lê Xuân T, địa chỉ: Thôn 1, H, Hoàng Hóa, Thanh Hóa, biển số đăng ký: 36B6-752.81 do Phòng Cảnh sát giao thông - Công an tỉnh T cấp ngày 31/10/2018 của Lê Xuân T là phương tiện để bị cáo đi lại hàng ngày nên được trả lại cho bị cáo là phù hợp.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Xác nhận bị cáo Lê Xuân T đã tự nguyện bồi thường cho bị hại Nguyễn N số tiền 30.000.000đ (*Ba mươi triệu đồng*). Ông Nguyễn Quyết Thắng là bố đẻ của bị hại xác nhận đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm khoản tiền nào khác.

[6]. Những nội dung khác: Đối với nhà nghỉ MERMAID cho Lê Xuân T thuê phòng không thực hiện thông báo lưu trú đã vi phạm điểm đ, khoản 2, điều 9 Nghị định: 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố V chuyển hồ sơ đến Công an thành phố V xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật

[8]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, trợ giúp viên pháp lý được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[9]. Xét đề nghị của Trợ giúp viên pháp lý là có căn cứ được xem xét.

[10]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh P về tội danh, hình phạt và những vấn đề khác Hội đồng xét xử thấy là phù hợp và đúng quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 145; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, khoản 1 Điều 54; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

2. Tuyên bố bị cáo Lê Xuân T phạm tội “Giao cấu hoặc thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”.

3. Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Lê Xuân T 18 (*Mười tám*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/6/2024.

4. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Lê Xuân T.

5. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu SAMSUNG, màu đen, số IMEI: 356835/25/761966/7 của bị cáo Lê Xuân T.

- Trả lại cho bị cáo Lê Xuân T: 01 (một) xe mô tô BKS: 36B6-752.81, nhãn hiệu YAMAHA, số loại SIRIUS, màu: Đen xám, số máy: E3T6E370385, số khung: 1710JY252879; 01 (một) chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số: 378795, mang tên: Lê Xuân T, địa chỉ: Thôn 1, H, Hoàng Hóa, Thanh Hóa, biển số đăng ký: 36B6-752.81 do Phòng CSGT - Công an tỉnh T cấp ngày 31/10/2018.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 25/10/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố V, tỉnh P và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V, tỉnh P).

6. Về trách nhiệm dân sự: Xác nhận bị cáo Lê Xuân T đã tự nguyện bồi thường cho bị hại Nguyễn N số tiền 30.000.000đ (*Ba mươi triệu đồng*). Ông Nguyễn Quyết Thắng là bố đẻ của bị hại xác nhận đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm khoản tiền nào khác.

7. Về án phí: Buộc bị cáo Lê Xuân T phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

8. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, Trợ giúp viên pháp lý, người đại diện theo pháp luật của bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh P;
- VKSND TP. V, T. P;
- CQCA TP. V, T. P;
- THAHS, DS TP. V, T. P;
- Nhà tạm giữ Công an TP. V, T. P;
- UBND xã H, H. H, T. T;
- Bị cáo, bị hại;
- Người đại diện theo pháp luật của bị hại;
- Trợ giúp viên pháp lý;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Thị H

